

Số: /SCT-KHTCTH

Đồng Nai, ngày tháng 7 năm 2026

V/v báo cáo phục vụ cuộc họp về
cơ sở dữ liệu thành phố và triển khai
Chiến dịch “Xây dựng, làm sạch
cơ sở dữ liệu chuyên ngành”

Kính gửi: Công an thành phố Đồng Nai.

Thực hiện Giấy mời số 401/GM-UBND ngày 21/7/2026 của UBND thành phố Đồng Nai; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 17/7/2026 của UBND thành phố về triển khai Chiến dịch “Xây dựng, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành”; Công văn số 1776/TCTTKĐA06 ngày 20/7/2026 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 thành phố về tăng cường rà soát, triển khai các nhiệm vụ Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, PHÂN LOẠI CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH

1. Phạm vi rà soát

Theo phạm vi Chiến dịch, thành phố tổ chức rà soát 330 cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành, trong đó có 242 cơ sở dữ liệu cần kết nối, chia sẻ và 12 cơ sở dữ liệu trọng điểm. Đối với lĩnh vực Công Thương, Sở đang rà soát khoảng 26 cơ sở dữ liệu, bộ dữ liệu chuyên ngành thuộc các lĩnh vực thương mại, công nghiệp, năng lượng, hóa chất, thương mại điện tử, khuyến mại, khuyến công và quản lý thị trường.

2. Kết quả phân loại

a) Nhóm đã xây dựng, khai thác ổn định: Dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Công Thương trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (247 TTHC); Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử (eCoSys).

b) Nhóm cần cập nhật, bổ sung, làm sạch: Dữ liệu quản lý thương mại, công nghiệp và năng lượng trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Công Thương (csdlct.dongnai.gov.vn). Đây là nhóm dữ liệu thường xuyên biến động, cần được đối soát với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp và các nguồn dữ liệu có liên quan.

c) Nhóm cần xây dựng mới hoặc tiếp tục hoàn thiện: Dữ liệu hạ tầng năng lượng, bản đồ điện lực, hồ chứa thủy điện và một số dữ liệu chuyên ngành chưa đáp ứng yêu cầu khai thác, chia sẻ.

d) Nhóm do cơ quan Trung ương, Bộ Công Thương quản lý: Cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia, hệ thống xử lý vi phạm hành chính và dữ liệu thương mại

điện tử. Sở thực hiện khai thác, rà soát, chuẩn hóa, cung cấp dữ liệu nguồn và kết nối, chia sẻ theo phân cấp; không xây dựng hệ thống trùng lặp.

3. Phân công và tiến độ thực hiện

Trưởng các phòng chuyên môn và thủ trưởng đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ rà soát, cập nhật và làm sạch dữ liệu thuộc lĩnh vực được giao. Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp; phân đấu hoàn thành việc phân loại và xây dựng phương án làm sạch trước ngày 30/10/2026.

II. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

1. Công tác chỉ đạo, chuẩn bị

Sở đã ban hành Kế hoạch số 570/KH-SCT ngày 19/5/2026 về triển khai Đề án 06 và Công văn số 2783/SCT-KHTCTH ngày 22/7/2026 đôn đốc các phòng, đơn vị rà soát, đánh giá cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Đồng thời, duy trì 02 nhóm hỗ trợ trực tuyến với hơn 380 thành viên, gồm công chức Sở và công chức UBND các phường, xã, để hướng dẫn nghiệp vụ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

2. Kết quả số hóa, làm sạch dữ liệu

Trong giai đoạn cao điểm từ ngày 20/7/2026 đến ngày 30/10/2026, Sở tập trung số hóa hồ sơ thủ tục hành chính; rà soát, chuẩn hóa dữ liệu thương mại, công nghiệp, năng lượng và hóa chất. Riêng tháng 7/2026, Sở tiếp nhận 1.291 hồ sơ; tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,92%. Hồ sơ phát sinh được số hóa, cập nhật và kiểm tra theo quy trình.

3. Tiến độ đối với các dữ liệu trọng điểm

a) Dữ liệu thương mại điện tử: Sở đã đề xuất chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan triển khai thí điểm cơ sở dữ liệu tập trung về thương mại điện tử trên địa bàn; rà soát, chuẩn hóa, kết nối dữ liệu phục vụ phòng, chống hàng giả, gian lận thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Sản phẩm gồm danh mục nguồn dữ liệu, bộ dữ liệu được chuẩn hóa và báo cáo kết quả kết nối, chia sẻ; phân đấu hoàn thành bước thí điểm trước ngày 20/9/2026 và tiếp tục hoàn thiện đến ngày 30/11/2026.

b) Dữ liệu hóa chất: Sở đang khai thác Cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia; đồng thời yêu cầu các đơn vị cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu hóa chất trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Công Thương theo Công văn số 2783/SCT-KHTCTH.

4. Đánh giá tiến độ

Các nhiệm vụ cơ bản bảo đảm tiến độ. Tuy nhiên, việc xác thực danh tính số của doanh nghiệp và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp chưa hoàn thiện, có thể ảnh hưởng đến tiến độ chuẩn hóa dữ liệu và kết quả đánh giá tiêu chí số hóa hồ sơ.

III. KẾT NỐI, ĐỒNG BỘ, CHIA SẺ VÀ KHAI THÁC DỮ LIỆU

1. Kết nối, khai thác các hệ thống chuyên ngành

Sở đang khai thác Cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia phục vụ công tác quản lý nhà nước; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát danh mục dữ liệu cần kết nối, chia sẻ qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của thành phố. Việc kiểm tra dữ liệu được thực hiện từ khâu tiếp nhận, cập nhật, bảo đảm yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống”.

2. Tích hợp dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung và IOC

a) Phân hệ Bộ chỉ số theo Quyết định số 456/QĐ-UBND: Đã cập nhật các chỉ tiêu về ước sản lượng tiêu thụ xăng; số lượng cửa hàng xăng dầu đang hoạt động; sản lượng điện sản xuất và điện thương phẩm.

b) Phân hệ chỉ tiêu kinh tế - xã hội: Sở thực hiện cập nhật chỉ tiêu xuất khẩu, nhập khẩu theo báo cáo được cung cấp. Do không trực tiếp quản lý nguồn dữ liệu gốc, Sở đã xây dựng dự thảo kiến nghị điều chỉnh cơ quan cập nhật: giao Chi cục Hải quan khu vực XVIII trực tiếp cập nhật số liệu; Sở Tài chính phân quyền biểu mẫu; Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu kết nối API với cơ sở dữ liệu của cơ quan Hải quan; Sở Công Thương phối hợp khai thác, phân tích số liệu phục vụ quản lý nhà nước.

c) Dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở: Sở đã rà soát, đề xuất danh mục dữ liệu thuộc lĩnh vực Công Thương để đồng bộ với danh mục dùng chung và dữ liệu mở của Trung tâm Dữ liệu quốc gia tại Văn bản số 2649/SCT-KHTCTH ngày 15/7/2026.

3. Hiệu quả khai thác dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính

100% thủ tục hành chính lĩnh vực Công Thương được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Sở đã tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 1571/QĐ-UBND rút ngắn 30% thời gian giải quyết đối với 25 thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

4. Thực hiện nguyên tắc không đầu tư trùng lặp

Sở không đề xuất xây dựng lại các phần mềm, cơ sở dữ liệu đã được Bộ Công Thương hoặc cơ quan Trung ương triển khai thống nhất toàn quốc; tập trung khai thác, chuẩn hóa và làm giàu dữ liệu địa phương. Đối với thương mại điện tử, Sở làm sạch dữ liệu để kết nối dọc với Bộ Công Thương. Đối với hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số và thanh toán không dùng tiền mặt, Sở phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước Khu vực II và các ngân hàng thương mại theo Kế hoạch số 84/KHPH-UBND-BKHCN ngày 10/6/2026.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG, AN TOÀN THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU

Các hệ thống, cơ sở dữ liệu được khai thác theo tài khoản và phạm vi phân

quyền; bộ phận Một cửa, các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm quản lý tài khoản, kiểm tra dữ liệu, bảo vệ thông tin trong quá trình tiếp nhận, xử lý và chia sẻ. Sở tiếp tục rà soát quyền truy cập, quản lý tệp điện tử, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và phối hợp với Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ khi phát sinh cảnh báo hoặc sự cố.

Qua vận hành thực tế, còn phát sinh trường hợp tệp kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được đính kèm nhưng người dân, doanh nghiệp không xem được trên hệ thống; việc xác thực danh tính số đối với tài khoản doanh nghiệp chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Sở đã tổng hợp, đề nghị cơ quan quản lý hệ thống hỗ trợ xử lý.

V. CÔNG TÁC THEO DÕI, ĐÔN ĐỐC VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Đôn đốc, hướng dẫn: Giám đốc Sở đã ban hành Công văn số 2783/SCT-KHTCTH ngày 22/7/2026 chỉ đạo các phòng, đơn vị rà soát, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu chuyên ngành; giao rõ trách nhiệm người đứng đầu.

2. Chế độ báo cáo: Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp là đầu mối tổng hợp; các phòng, đơn vị gửi báo cáo chậm nhất 11 giờ 00 phút ngày 08 hằng tháng để tổng hợp, báo cáo Công an thành phố và cơ quan có thẩm quyền.

3. Kiểm tra, đánh giá: Kết quả thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 và làm sạch dữ liệu được gắn với đánh giá, bình xét thi đua năm 2026 theo Kế hoạch số 2416/KH-SCT ngày 09/7/2026; người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm nếu để xảy ra chậm trễ.

VI. KHÓ KHĂN, KIẾN NGHỊ VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Khó khăn, vướng mắc

a) Về định danh doanh nghiệp: Hệ thống hiện chủ yếu xác thực danh tính số thông qua tài khoản VNeID cá nhân; chưa xác thực đầy đủ tài khoản doanh nghiệp, trong khi doanh nghiệp là nhóm đối tượng thực hiện phần lớn thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Công Thương.

b) Về kỹ thuật: Một số tệp kết quả giải quyết thủ tục hành chính đính kèm trên hệ thống chưa hiển thị ổn định, ảnh hưởng đến việc khai thác của người dân, doanh nghiệp.

c) Về nguồn dữ liệu: Sở chưa chủ động nguồn số liệu gốc đối với chỉ tiêu xuất khẩu, nhập khẩu; việc cập nhật còn phụ thuộc vào dữ liệu do cơ quan Hải quan cung cấp.

2. Kiến nghị UBND thành phố chỉ đạo

a) Giao Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố và đơn vị vận hành hệ thống khẩn trương xử lý lỗi tệp đính kèm; hướng dẫn giải pháp xác thực danh tính số đối với doanh nghiệp. Trong thời gian hệ thống chưa hoàn thiện, đề nghị có phương án đánh giá phù hợp đối với tiêu chí số hóa hồ sơ gắn với định danh doanh nghiệp.

b) Giao Chi cục Hải quan khu vực XVIII trực tiếp cập nhật chỉ tiêu xuất khẩu, nhập khẩu trên Hệ thống thông tin báo cáo thành phố; giao Sở Tài chính thực hiện phân quyền biểu mẫu và Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu kết nối API để đồng bộ dữ liệu tự động.

c) Giao Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thống nhất tiêu chuẩn dữ liệu, phương thức kết nối, chia sẻ và yêu cầu bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

3. Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

Hoàn thành rà soát, phân loại 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành Công Thương và xây dựng phương án làm sạch trước ngày 30/10/2026; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, cập nhật dữ liệu phát sinh; triển khai thí điểm dữ liệu thương mại điện tử theo tiến độ; tăng cường kiểm tra phân quyền, an toàn thông tin; phối hợp tập huấn, hỗ trợ hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số theo Kế hoạch số 84/KHPH-UBND-BKHCN.

Trên đây là báo cáo của Sở Công Thương phục vụ cuộc họp về cơ sở dữ liệu thành phố và triển khai Chiến dịch “Xây dựng, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành”, kính gửi Công an thành phố tổng hợp./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương;
- Lưu: VT, KHTCTH.

Vũ Ngọc Long